

Số: 48 /KH-CĐSPĐL

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ
trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp**

Căn cứ Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT, từng bước nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ người học phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục số; tăng cường sử dụng dữ liệu số, nền tảng số và các công cụ công nghệ trong quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Nâng cao năng lực số cho viên chức, người lao động và sinh viên; phát huy vai trò của công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp quản lý, giảng dạy và học tập theo đúng quy định của pháp luật.

Từng bước hình thành văn hóa số trong Nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, hiệu quả quản trị và chất lượng phục vụ người học.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát các quy định của Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT và phù hợp với điều kiện thực tế, nguồn lực của Nhà trường.

Các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; kế thừa các kết quả chuyển đổi số đã đạt được, tránh đầu tư trùng lặp, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm.

Các đơn vị thuộc Nhà trường chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường phối hợp trong quá trình thực hiện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế và tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ

Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Thông tư số 49/2026/TT-BGDĐT đến toàn thể viên chức, người lao động và sinh viên bằng các hình thức phù hợp.

Rà soát các quy chế, quy định, quy trình quản lý, đào tạo, khảo thí, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn có liên quan đến ứng dụng công nghệ; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới (nếu cần) nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào kế hoạch công tác hằng năm của các đơn vị.

Khuyến khích các đơn vị chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

2. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và nền tảng số phục vụ hoạt động của Nhà trường

Rà soát hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng, máy chủ, thiết bị và các phần mềm đang sử dụng; đề xuất nâng cấp, bổ sung khi cần thiết.

Duy trì ổn định các hệ thống thông tin, phần mềm quản lý đào tạo, quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, cổng thông tin điện tử và các nền tảng số phục vụ hoạt động của Nhà trường.

Khuyến khích sử dụng các nền tảng số dùng chung, các phần mềm có bản quyền hoặc được cơ quan có thẩm quyền khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và tiết kiệm chi phí.

Từng bước nâng cao khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của Nhà trường theo quy định.

3. Phát triển dữ liệu số và đẩy mạnh quản trị trên môi trường số

Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ dữ liệu về tổ chức, viên chức, người lao động, người học, chương trình đào tạo, kết quả học tập và các dữ liệu chuyên môn khác theo quy định.

Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử trong quản lý, lưu trữ và khai thác thông tin.

Đẩy mạnh xử lý công việc trên môi trường điện tử; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và các phần mềm quản lý trong điều hành, xử lý công việc.

Khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo, quản trị, đánh giá chất lượng và hỗ trợ ra quyết định.

Thực hiện cập nhật, chia sẻ và quản lý dữ liệu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý

Tiếp tục khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý đào tạo, quản lý người học và các nền tảng phục vụ hoạt động chuyên môn của Nhà trường.

Khuyến khích giảng viên ứng dụng công nghệ và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài giảng, xây dựng kế hoạch giảng dạy, biên soạn học liệu, xây dựng ngân hàng câu hỏi, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật và quy định của Nhà trường.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ và AI trong công tác quản lý, xử lý văn bản, tổng hợp báo cáo, thống kê dữ liệu và các hoạt động hành chính nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Hướng dẫn viên chức, người lao động và sinh viên khai thác, sử dụng công nghệ và AI một cách an toàn, có trách nhiệm, bảo đảm tính chính xác, khách quan và tuân thủ các quy định về sở hữu trí tuệ, bảo vệ dữ liệu cá nhân và đạo đức trong sử dụng công nghệ.

Từng bước mở rộng việc ứng dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học và phục vụ người học.

5. Phát triển học liệu số và tài nguyên số phục vụ đào tạo

Rà soát, cập nhật và từng bước phát triển học liệu số phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Khuyến khích giảng viên xây dựng bài giảng điện tử, video bài giảng, ngân hàng câu hỏi, tài liệu tham khảo, học liệu mở và các tài nguyên số phù hợp với chương trình đào tạo.

Từng bước số hóa giáo trình, tài liệu giảng dạy và tài liệu chuyên môn theo điều kiện thực tế của từng đơn vị.

Khuyến khích chia sẻ, khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu số trong toàn trường nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Khuyến khích khai thác các nguồn học liệu số hợp pháp phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

6. Phát triển năng lực số cho viên chức, người lao động và sinh viên

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

Tổ chức hoặc cử viên chức, người lao động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Khuyến khích giảng viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ, xây dựng học liệu số, đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số.

Hướng dẫn sinh viên khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học; nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm.

Lồng ghép nội dung phát triển năng lực số, kỹ năng số và kỹ năng khai thác AI trong các hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa và các chương trình phù hợp.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu

Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong quá trình ứng dụng công nghệ.

Thường xuyên rà soát hệ thống thông tin, tài khoản người dùng, thiết bị và phần mềm nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin.

Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ; tăng cường các biện pháp bảo vệ dữ liệu số và bảo đảm tính toàn vẹn của dữ liệu.

Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin cho viên chức, người lao động và sinh viên; nâng cao ý thức phòng ngừa các nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng.

Khuyến khích sử dụng các phần mềm, nền tảng và công cụ công nghệ có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm yêu cầu về an toàn thông tin theo quy định.

8. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ tại các đơn vị.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục.

Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Thông tư; tham mưu Hiệu trưởng báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

Khuyến khích các đơn vị đề xuất các sáng kiến, mô hình hay, giải pháp hiệu quả trong ứng dụng công nghệ để nhân rộng trong toàn trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ

Chủ trì tham mưu xây dựng, hướng dẫn và triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị.

Phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai các hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong Nhà trường.

Tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

2. Phòng Đào tạo - Bồi dưỡng

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ trong hoạt động đào tạo.

Hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống, phần mềm phục vụ quản lý đào tạo.

Phối hợp thúc đẩy xây dựng học liệu số và đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số.

Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu đào tạo theo quy định.

3. Phòng Hành chính - Quản trị

Tham mưu bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng, trang thiết bị phục vụ triển khai Kế hoạch.

Duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung và Công thông tin điện tử của Nhà trường.

Phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, sao lưu và bảo vệ dữ liệu.

Hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ.

4. Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên

Chủ trì tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến viên chức, người lao động và sinh viên.

Tham mưu tổ chức hoặc cử viên chức, người lao động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số.

Phối hợp triển khai các hoạt động phát triển kỹ năng số, kỹ năng sử dụng công nghệ và AI cho sinh viên.

Phối hợp theo dõi việc thực hiện các nội dung liên quan đến người học.

5. Tổ Tài vụ

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách của Nhà trường.

Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

6. Khoa Giáo dục Mầm non, tổ Bộ môn chung, Trường THSP Mầm non Hoa Hồng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn.

Khuyến khích xây dựng, cập nhật và khai thác học liệu số, ngân hàng câu hỏi, bài giảng điện tử.

Hướng dẫn sinh viên khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ học tập và nghiên cứu.

Phối hợp thực hiện việc chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách.

7. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và văn hóa số cho đoàn viên, hội viên, sinh viên.

Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng, cuộc thi, diễn đàn, tọa đàm về ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong học tập và nghiên cứu.

Phối hợp hướng dẫn sinh viên sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và AI an toàn, hiệu quả, đúng quy định.

8. Viên chức và người lao động

Chủ động nghiên cứu, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực số; tích cực ứng dụng công nghệ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, phần mềm và nền tảng số của Nhà trường.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu và sử dụng công nghệ, AI có trách nhiệm.

Tích cực tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ.

9. Sinh viên

Chủ động khai thác các nền tảng số, học liệu số và các hệ thống học tập của Nhà trường phục vụ học tập và nghiên cứu.

Nâng cao kỹ năng số, kỹ năng khai thác công nghệ và AI phục vụ học tập đúng mục đích, đúng quy định.

Tuân thủ các quy định của Nhà trường về sử dụng hệ thống thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

Tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, cuộc thi và phong trào về chuyển đổi số do Nhà trường, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên tổ chức.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng, Phụ trách trường (để c/đạo);
- Các đơn vị trực thuộc (để t/hiện);
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, QLCL-KH&CN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Vũ Thị Thanh Hiền